

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 291/2022/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 12 - 2022

V/v ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Gương và ông Đỗ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 232/ 2022/ TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/ 2022/ QĐXX - ST ngày 11 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐST - DS ngày 23/11/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1983

Đều có HKTT: Thôn G, xã Hồng M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Chị L có mặt, anh B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị L và anh Nguyễn Hữu B tự nguyện kết hôn vào ngày 09/01/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Sau khi cưới, chị về chung sống với anh B ngay tại gia đình chị L ở thôn Giữa, xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Quan hệ vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã ly thân nhiều tháng nay không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, chị L đề nghị được ly hôn anh B.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hữu B, sinh ngày 08/02/2018, hiện nay cháu B đang ở với chị L. Ly hôn chị L xin được nuôi

dưỡng, chăm sóc cháu Bách, không yêu cầu anh Bộ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về công nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Hữu B:

Quá trình giải quyết vụ án, anh Bộ không đến Tòa làm việc, nên Tòa án kết hợp với UBND xã Hồng Minh, thôn Giữa; UBND xã Phượng Dực, thôn Đồng Tiến đến tận nhà mẹ đẻ anh Bộ giao trực tiếp cho bà Đoàn Thị Th (là mẹ đẻ anh B) và niêm yết, Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh B vẫn không đến tòa làm việc.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng anh Bộ cố tình không đến Tòa làm việc, nên không rõ quan điểm của anh Bộ.

Tại phiên toà: Chị Nguyễn Thị Thanh L vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh L, cho chị L được ly hôn với anh Nguyễn Hữu B; giao là cháu Nguyễn Hữu Bh, sinh ngày 08/02/2018 cho chị L trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc; tạm hoãn việc góp phí tồn nuôi con cho anh B và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng do chị L không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù vào thời điểm Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, anh Nguyễn Hữu Bộ vẫn có mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không thấy anh Bộ đến Tòa làm việc, nên bị coi là trường hợp bị đơn cố tình không đến Tòa làm việc; vì vậy, không cần sự có mặt của anh B, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Nguyễn Hữu B, tuy là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, thời gian chung sống hạnh phúc ngắn, sau đó chị L không chung sống với anh B nữa là một bằng chứng nói lên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh B tuy không rõ nguyên nhân từ đâu, song đã ẩn chứa những mâu thuẫn, bất đồng hết sức nghiêm trọng.

Do thời gian ly thân đã lâu, mọi n紐 kéo trở nên vô vọng, tình cảm vợ chồng không còn, phía chị L quyết định xin ly hôn anh B. Quá trình tố tụng, việc anh Bộ cố tình không chịu đến tòa làm việc không chỉ thể hiện thái độ không tôn trọng cơ quan tố tụng mà ở một góc độ khác còn thể hiện ý thức không mong

muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Xác minh tại nơi cư trú, chính quyền địa phương cũng xác nhận, mâu thuẫn giữa các bên là có, hiện tại anh B không chung sống với chị L nữa.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh B đã thực sự trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân tồn tại chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa. Vì vậy, yêu cầu của chị L xin ly hôn anh B là có cơ sở, nên áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh L, cho chị L được ly hôn với anh Nguyễn Hữu B.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hữu B, sinh ngày 08/02/2018. Quá trình giải quyết chị Loan nguyện vọng xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B, hơn nữa anh Bộ không đến Tòa làm việc, không biết được quan điểm của anh Bộ, nên giao cháu Bách cho chị Loan được nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Bộ.

Về tài sản chung: Do chị Loan không yêu cầu giải quyết; quá trình giải quyết vụ án, anh Bộ không đến Tòa làm việc, nên chưa có đầy đủ căn cứ xác định được tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt nên phân tài sản, công nợ của vợ chồng, cần tách ra chưa xét trong vụ án này và sẽ được giải quyết trong vụ án khác nếu có tranh chấp phát sinh.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh Loan phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh L được ly hôn anh Nguyễn Hữu B.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thanh Loan trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Hữu Bách, sinh ngày 08/02/2018. Tạm hoãn việc góp phí tử nuôi con cho anh Bộ đến khi chị Loan có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Bộ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AA/2020/0047966 ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị L đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồng Minh;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA